

TỔNG CTY CN XM VIỆT NAM
CÔNG TY CP XM VICEM HẢI VÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1032 /XMHV- TCKT

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 8 năm 2019

V/v Giải trình chênh lệch số liệu trước
và sau kiểm toán soát xét 6 tháng đầu năm 2019

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần xi măng Vicem Hải Vân
Trụ sở chính: 65 Nguyễn Văn Cừ, Quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng
Điện thoại: 0236. 3842172 Fax: 0236. 3842441
Mã chứng khoán: HVX

Căn cứ Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của tổ chức, qui định giải trình: “Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên”, “Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước”.

Công ty cổ phần xi măng Vicem Hải Vân xin giải trình về kết quả kinh doanh 6 tháng năm 2019 sau kiểm toán soát xét như sau:

ĐVT: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Số liệu sau kiểm toán	Số liệu trước kiểm toán	Chênh lệch
		(1)	(2)	(3) = (1)-(2)
1	Tổng doanh thu	412.657.954.052	412.657.954.052	
2	Tổng chi phí	412.036.483.037	412.007.899.071	28.583.966
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	621.471.015	650.054.981	(28.583.966)
4	Chi phí Thuế TNDN	149.303.576	146.810.996	2.492.580
5	Lợi nhuận sau thuế	472.167.439	503.243.985	(31.076.546)

- Sau soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2019, tổng chi phí tăng 28.583.966 đồng; làm cho lợi nhuận trước thuế giảm 4,40%; thuế TNDN tăng 2.492.580 đồng làm cho lợi nhuận sau thuế giảm 6,18%.

Nguyên nhân: Qua soát xét Báo cáo tài chính, Công ty đã hạch toán vào chi phí 28.583.966 đồng, theo quyết toán thuế TNDN năm 2018, đây là khoản chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp chậm nộp của 20% số thuế TNDN phải tạm nộp trong năm 2018. Thuế TNDN tăng 2.492.580 đồng do loại trừ chi phí không được trừ 12.462.897 đồng.

- Lợi nhuận trước thuế lũy kế sau kiểm toán đạt 621.471.015 đồng, bằng 248% so với

cùng kỳ năm 2018 (250.143.714 đồng); theo đó lợi nhuận sau thuế đạt 472.167.439 đồng, bằng 289% cùng kỳ năm 2018 (163.478.008 đồng).

Nguyên nhân: 6 tháng đầu năm 2019, mặc dù tình hình tiêu thụ xi măng tại các tỉnh miền trung vẫn gặp rất nhiều khó khăn, tuy nhiên Công ty đã từng bước phát triển được thị phần tiêu thụ sản phẩm xi măng và clinker. Tổng sản lượng tiêu thụ xi măng và clinker đạt 487.817 tấn, tăng 93.917 tấn so với cùng kỳ năm 2018 (394.200 tấn), sản lượng sản xuất và tiêu thụ tăng làm cho chi phí cố định trên tấn sản phẩm giảm, dẫn đến hiệu quả trong sản xuất kinh doanh tăng.

Trên đây là nội dung giải trình chênh lệch số liệu báo cáo soát xét 6 tháng đầu năm 2019.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website;
- Lưu.

